

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Họ và tên tác giả: Nguyễn Minh Thảo Khóa: 9 Mã NCS: 62160
Đề tài: “Vị thế, yếu tố cản trở và giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia Việt Nam”
Ngành: Kinh tế phát triển Mã số: 9 31 01 05
Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Đình Cung (Hướng dẫn 1)
PGS. TS. Nguyễn Anh Thu (Hướng dẫn 2)
Tên cơ sở đào tạo: Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

TÓM TẮT NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN
(Những đóng góp mới về lý luận và thực tiễn của Luận án)

Những đóng góp mới về lý luận: Luận án được kỳ vọng góp phần bổ sung làm rõ cơ sở lý luận về năng lực cạnh tranh (NLCT). Luận án đã làm rõ những tranh luận học thuật về khái niệm NLCT; phân tích NLCT dựa trên các lý thuyết về tăng trưởng kinh tế; chỉ ra việc vận dụng khái niệm khác nhau về NLCT trong nghiên cứu định hướng chính sách; đồng thời khái quát hóa các khung khổ lý thuyết về NLCT theo cách tiếp cận của các tổ chức quốc tế. Theo đó, luận án lựa chọn khái niệm NLCT kết hợp hai quan điểm về năng suất và chi phí; và kết hợp các khung khổ lý thuyết NLCT khác nhau xây dựng khung phân tích riêng về NLCT quốc gia Việt Nam, đó là: (i) thể hiện khung NLCT hình tháp; (ii) chú trọng các nhân tố theo giai đoạn phát triển (trên cơ sở cách tiếp cận của WEF); (iii) yêu cầu về cải cách nền kinh tế thị trường; (iv) định hướng ưu tiên cải cách của Đảng, Chính phủ; và (v) tác động của bối cảnh quốc tế về sự xuất hiện các mô hình kinh doanh mới, chuyển đổi công nghệ và tham gia các Hiệp định thương mại tự do.

Những đóng góp mới về thực tiễn: Luận án được kỳ vọng đóng góp một phần nhất định vào hình thành khung khổ chính sách và giải pháp nâng cao NLCT quốc gia. Luận án đã phân tích, đánh giá và so sánh vị thế của Việt Nam trên bản đồ thế giới về NLCT; nhận diện những yếu tố cản trở NLCT của nước ta và nguyên nhân trên cơ sở phân tích các đánh giá quốc tế cũng như từ thực tiễn, đó là: (i) Những thách thức của môi trường kinh doanh, nhất là về khởi sự kinh doanh, cấp phép xây dựng, giao dịch thương mại qua biên giới; (ii) Rào cản về thể chế: thể hiện ở quyền tự do kinh tế, quyền tài sản chưa được bảo đảm; hiệu quả, hiệu lực tư pháp yếu (thể hiện qua hai lĩnh vực giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp); quy định, chính sách thiếu rõ ràng, hay thay đổi và khó tiên liệu; trở ngại về điều kiện kinh doanh; và những hạn chế trong tổ chức thực thi chính sách; (iii) Hạn chế về chất lượng nguồn nhân lực (lao động có kỹ năng, có chuyên môn), nhất là trong bối cảnh của cuộc CMCN 4.0; và (iv) Hạn chế về trình độ công nghệ và thiếu hụt các chính sách khuyến khích đổi mới sáng tạo, thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ, nghiên cứu và phát triển (R&D).

Các giải pháp được đề xuất nhằm khắc phục các điểm nghẽn NLCT, đồng thời phù hợp với quan điểm, định hướng cải cách của Đảng, Nhà nước và tiếp nối các nỗ lực cải cách gần đây của Chính phủ; và trong chừng mực nào đó, nhằm đảm bảo khả năng chống chịu với các cú sốc từ bên ngoài và thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của kinh tế thế giới. Luận án lựa chọn các nhóm giải pháp ưu tiên cải cách. Đó là: (i) Cải thiện môi trường kinh doanh; (ii) Cải cách thể chế; (iii) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; và (iv) Đổi mới sáng tạo.

Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2020.

Giáo viên hướng dẫn 1

Giáo viên hướng dẫn 2

Nghiên cứu sinh

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

TS Nguyễn Đình Cung

PGS. TS Nguyễn Anh Thu

Nguyễn Minh Thảo